

QUY ĐỊNH

**Về miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập cho sinh viên
hệ chính quy Trường Đại học Xây dựng Hà Nội**
(Kèm theo Quyết định số/QĐ-ĐHXDHN-CTSV ngày/..../2021
của Hiệu trưởng Trường Đại học Xây dựng Hà Nội)

Chương I QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy định này quy định về đối tượng được miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập; mức miễn giảm học phí, mức hỗ trợ chi phí học tập, mức hỗ trợ học tập; quy trình thủ tục thực hiện miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập cho sinh viên.

2. Quy định này áp dụng đối với sinh viên đại học chính quy học văn bằng thứ nhất thuộc Trường Đại học Xây dựng Hà Nội.

Điều 2. Mục đích

Quy định này nhằm mục đích cụ thể hóa các chính sách về việc miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập cho sinh viên Trường Đại học Xây dựng Hà Nội (sau đây gọi là Trường) được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP ngày 27/8/2021 của Chính phủ về cơ chế thu, quản lý học phí đối với cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân và chính sách miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập; giá dịch vụ trong lĩnh vực giáo dục, đào tạo; Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg ngày 11/11/2013 của Thủ tướng Chính phủ quy định chính sách hỗ trợ chi phí học tập đối với sinh viên là người dân tộc thiểu số tại các cơ sở giáo dục đại học; Nghị định số 57/2017/NĐ-CP quy định chính sách ưu tiên tuyển sinh, hỗ trợ học tập đối với trẻ mẫu giáo, học sinh, sinh viên (HSSV) dân tộc thiểu số rất ít người.

Chương II

ĐỐI TƯỢNG MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP, HỖ TRỢ HỌC TẬP

Điều 3. Đối tượng được miễn học phí

1. Các đối tượng theo quy định tại Pháp lệnh Ưu đãi người có công với cách mạng nếu đang theo học tại các cơ sở giáo dục thuộc hệ thống giáo dục quốc dân.

a) Con của người hoạt động cách mạng trước ngày 01/01/1945; con của người hoạt động cách mạng từ ngày 01/01/1945 đến ngày khởi nghĩa tháng Tám năm 1945;

b) Con của liệt sỹ;

- c) Con của anh hùng lực lượng vũ trang nhân dân;
- d) Con của anh hùng lao động trong thời kỳ kháng chiến;
- e) Con của thương binh, con của người hưởng chính sách như thương binh;
- f) Con của bệnh binh;
- g) Con của người hoạt động kháng chiến bị nhiễm chất độc hoá học;

2. Sinh viên khuyết tật.

3. Sinh viên từ 16 đến 22 tuổi không có nguồn nuôi dưỡng đang học đại học văn bằng thứ nhất thuộc đối tượng hưởng trợ cấp xã hội hàng tháng theo quy định tại khoản 1 và 2 Điều 5 Nghị định số 20/2021/NĐ-CP ngày 15/3/2021 của Chính phủ.

4. Sinh viên hệ cử tuyển.

5. Sinh viên dân tộc thiểu số có cha hoặc mẹ hoặc cả cha và mẹ hoặc ông bà (trong trường hợp ở với ông bà) thuộc hộ nghèo và hộ cận nghèo theo quy định của Thủ tướng Chính phủ.

6. Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người (*Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*) ở vùng có điều kiện kinh tế - xã hội khó khăn hoặc đặc biệt khó khăn.

7. Sinh viên thuộc các đối tượng của các chương trình, đề án được miễn học phí theo quy định của Chính phủ.

Điều 4. Đối tượng được giảm học phí

1. Đối tượng được giảm 70% học phí: Sinh viên là người dân tộc thiểu số (ngoài đối tượng dân tộc thiểu số rất ít người) ở thôn/bản đặc biệt khó khăn, xã khu vực III vùng dân tộc và miền núi, xã đặc biệt khó khăn vùng bãi ngang ven biển hải đảo theo quy định của cơ quan có thẩm quyền.

2. Đối tượng được giảm 50% học phí: Sinh viên là con cán bộ, công chức, viên chức, công nhân mà cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp được hưởng trợ cấp thường xuyên.

Điều 5. Đối tượng được hỗ trợ chi phí học tập

Sinh viên là người dân tộc thiểu số thuộc hộ nghèo, hộ cận nghèo theo quy định của Nhà nước hiện đang học đại học hệ chính quy tại trường Đại học Xây dựng Hà Nội. Quy định không áp dụng đối với sinh viên: Cử tuyển, các đối tượng chính sách được xét tuyển, đào tạo theo địa chỉ, đào tạo liên thông, văn bằng hai và học đại học sau khi hoàn thành chương trình dự bị đại học.

Mức hỗ trợ chi phí học tập bằng 60% mức lương cơ sở và được hưởng không quá 10 tháng/năm học/sinh viên.

Điều 6. Đối tượng được hỗ trợ học tập

Sinh viên là người dân tộc thiểu số rất ít người (*Cống, Mảng, Pu Páo, Si La, Cờ Lao, Bố Y, La Ha, Ngái, Chứt, Ô Đu, Brâu, Rơ Măm, Lô Lô, Lự, Pà Thẻn, La Hủ*).

Mức hỗ trợ học tập bằng 100% mức lương cơ sở/người/tháng. Thời gian được hưởng hỗ trợ 12 tháng/năm cho năm học có thời gian học đủ 9 tháng trở lên; trường hợp năm học không đủ 9 tháng thì được hưởng theo thời gian học thực tế.

Chương III

QUY TRÌNH THỦ TỤC THỰC HIỆN CHÍNH SÁCH MIỄN GIẢM HỌC PHÍ, HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP, HỖ TRỢ HỌC TẬP VÀ PHƯƠNG THỨC CHI TRẢ

Điều 7. Hồ sơ miễn, giảm học phí

1. Đối tượng tại khoản 1 Điều 3:

- a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I;
- b) Bản sao chứng thực giấy xác nhận của cơ quan quản lý đối tượng là người có công với cách mạng có con thuộc diện miễn, giảm học phí;
- c) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên.

2. Đối tượng tại khoản 2 Điều 3:

- a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I;
- b) Bản sao chứng thực Giấy xác nhận khuyết tật do Ủy ban nhân dân cấp xã cấp hoặc bản sao chứng thực Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc trợ cấp xã hội;
- c) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên.

3. Đối tượng tại khoản 3 Điều 3:

- a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I;
- b) Bản sao chứng thực Quyết định của Chủ tịch Ủy ban nhân dân cấp huyện về việc trợ cấp xã hội;
- c) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên.

4. Đối tượng thuộc khoản 4 Điều 3:

- a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I.

5. Đối tượng tại khoản 5 Điều 3 và Điều 5:

- a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I;
- b) Đơn đề nghị hỗ trợ chi phí học tập: Mẫu đơn theo Phụ lục III;
- c) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên;
- d) Bản sao chứng thực giấy xác nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo (sổ hộ nghèo, hộ cận nghèo hoặc giấy chứng nhận hộ nghèo, hộ cận nghèo);
- e) Bản sao chứng thực (trong vòng 6 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ) sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú.

6. Đối tượng tại khoản 6 Điều 3 và Điều 6:

- a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I;

b) Đơn đề nghị hỗ trợ học tập: Mẫu đơn theo Phụ lục II;

c) Bản sao chứng thực (trong vòng 6 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ) sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú;

d) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên.

7. Đối tượng tại khoản 1 Điều 4:

a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I;

b) Bản sao chứng thực (trong vòng 6 tháng kể từ ngày tiếp nhận hồ sơ) sổ hộ khẩu hoặc giấy xác nhận của cơ quan công an về việc đăng ký thường trú;

c) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên.

8. Đối tượng tại khoản 2 Điều 4:

a) Đơn đề nghị miễn, giảm học phí: Mẫu đơn theo Phụ lục I;

b) Bản sao chứng thực Sổ hưởng trợ cấp hàng tháng hoặc minh chứng nhận trợ cấp hàng tháng của cha hoặc mẹ bị tai nạn lao động hoặc mắc bệnh nghề nghiệp do tổ chức bảo hiểm xã hội cấp;

c) Bản sao chứng thực giấy chứng nhận trợ cấp tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp hoặc Quyết định trợ cấp tai nạn lao động hoặc bệnh nghề nghiệp;

d) Bản sao chứng thực giấy khai sinh của sinh viên.

Điều 8. Trình tự thực hiện

1. Vào đầu mỗi học kỳ nhà trường ra thông báo tiếp nhận hồ sơ xét miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập.

2. Sinh viên đăng ký trực tuyến xét miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập trên hệ thống thủ tục hành chính tại website ctsv.nuce.edu.vn và nộp trực tiếp hồ sơ theo quy định cho Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên trong vòng 45 ngày kể từ ngày bắt đầu của học kỳ.

3. Phòng Công tác chính trị và Quản lý sinh viên tiếp nhận và hoàn thành việc xét duyệt hồ sơ, chuyển danh sách sinh viên diện miễn, giảm học phí cho Phòng Tài vụ trong vòng 05 (năm) ngày làm việc sau khi kết thúc thời hạn nhận hồ sơ.

4. Phòng Tài vụ thực hiện thủ tục chi trả tiền miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập của Nhà nước cho sinh viên vào tài khoản của sinh viên (thẻ liên kết ngân hàng).

5. Việc miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập được thực hiện theo học kỳ và thực hiện từ học kỳ Trường tiếp nhận đầy đủ hồ sơ miễn, giảm học phí theo quy định tại Điều 7.

6. Lưu ý về thời gian nộp hồ sơ

a) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 1, 2, 3, 4, 6 Điều 3, khoản 1, 2 Điều 4 và Điều 6 chỉ phải làm 01 bộ hồ sơ nộp lần đầu cho cả thời gian học tập.

b) Sinh viên thuộc đối tượng quy định tại khoản 5 Điều 3 và Điều 7 phải nộp lại hồ sơ vào tháng hai hàng năm để Trường làm căn cứ xét miễn, giảm học phí trong năm.

Điều 9. Cơ chế miễn giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập

1. Việc miễn, giảm học phí, hỗ trợ chi phí học tập, hỗ trợ học tập được thực hiện trong suốt thời gian sinh viên học tập theo chương trình đào tạo chuẩn theo thiết kế của nhà trường. Không giải quyết miễn, giảm học phí đối với thời gian học tập kéo dài, học kỳ hè, các học phần học lại, các học phần ngoài chương trình đào tạo chuẩn.
2. Nhà trường thực hiện chính sách miễn, giảm học phí đối với sinh viên ở học kỳ chính (*không quá 10 tháng/năm học*) và theo mức trần học phí quy định của Nhà nước.
3. Không áp dụng miễn, giảm học phí đối với trường hợp sinh viên đang hưởng lương và sinh hoạt phí khi đi học.
4. Sinh viên đồng thời học tại nhiều cơ sở giáo dục hoặc nhiều ngành trong Trường thì chỉ được miễn, giảm học phí tại một cơ sở giáo dục và một ngành học.
5. Không áp dụng chế độ miễn, giảm học phí trong thời gian sinh viên bị kỷ luật ngừng học tập hoặc buộc thôi học.
6. Trường hợp sinh viên phải dừng học do ốm đau, tai nạn hoặc lý do bất khả kháng khi quay lại học thì tiếp tục được hưởng chính sách miễn, giảm học phí.
7. Sinh viên dân tộc thiểu số rất ít người được hưởng chính sách hỗ trợ học tập sẽ không được hưởng chính sách hỗ trợ chi phí học tập.

Chương IV

ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 10. Điều khoản thi hành

Quy định này có hiệu lực kể từ ngày ký Quyết định ban hành và được áp dụng từ năm học 2021-2022. Mọi quy định trước đây trái với Quy định này đều không còn hiệu lực thực hiện./.

**KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**

(Đã ký)

PGS.TS Hoàng Tùng

Phụ lục I**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ MIỄN, GIẢM HỌC PHÍ**

Kính gửi: Trường Đại học Xây dựng Hà Nội.

Họ và tên:.....

Ngày, tháng, năm sinh:.....

Nơi sinh:.....

Lớp:.....Khóa:..... Khoa/Ban:.....

Mã số sinh viên:.....

Điện thoại liên hệ:Email:

Thuộc đối tượng: *(Ghi rõ đối tượng được quy định tại Nghị định số 81/2021/NĐ-CP)*

.....

.....

Đã được hưởng chế độ miễn giảm học phí (ghi rõ tên cơ sở đã được hưởng chế độ miễn giảm học phí, cấp học và trình độ đào tạo):

.....

.....

Căn cứ vào Nghị định số 81/2021/NĐ-CP của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị được Nhà trường xem xét để được miễn, giảm học phí quy định hiện hành.

....., ngày.....tháng.....năm.....

Người làm đơn*(Ký tên và ghi rõ họ tên)*

Phụ lục II
MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ HỌC TẬP

Kính gửi: Trường Đại học Xây dựng Hà Nội.

Họ và tên sinh viên:

Hộ khẩu thường trú tại:

Sinh ngày:

Dân tộc:

Hiện đang học tại lớp:

Khóa: Khoa/Ban:

Điện thoại liên hệ: Email:

Trường: Đại học Xây dựng Hà Nội.

Tôi làm đơn này đề nghị các cấp quản lý xem xét, giải quyết cấp tiền hỗ trợ học tập theo quy định và chế độ hiện hành./.

**XÁC NHẬN CỦA ỦY BAN NHÂN
DÂN CẤP XÃ¹**

*Nơi sinh viên có hộ khẩu thường trú
(Ký tên, đóng dấu)*

....., ngày tháng năm

Người làm đơn
(Ký, ghi rõ họ tên)

¹ Trường hợp sinh viên có giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu của gia đình thì nộp giấy khai sinh hoặc sổ hộ khẩu của gia đình (bản sao có mang bản chính để đối chiếu hoặc bản sao có chứng thực từ bản chính) kèm theo đơn, không cần xác nhận của Ủy ban nhân dân cấp xã.

Phụ lục III**MẪU ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP****CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM****Độc lập - Tự do - Hạnh phúc****ĐƠN ĐỀ NGHỊ HỖ TRỢ CHI PHÍ HỌC TẬP**

Kính gửi: Trường Đại học Xây dựng Hà Nội.

Họ và tên sinh viên:; Dân tộc:

Ngày, tháng năm sinh:

Nơi sinh:

Lớp:; Khóa:

Khoa/Ban:

Mã số sinh viên:

Điện thoại liên hệ:Email:

Thuộc đối tượng (ghi rõ đối tượng được quy định tại Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ):
.....
.....*Căn cứ Quyết định số 66/2013/QĐ-TTg của Chính phủ, tôi làm đơn này đề nghị Nhà trường xem xét để hỗ trợ chi phí học tập theo quy định.***XÁC NHẬN CỦA
PHÒNG CTCT&QLSCV**

....., ngày tháng năm

Người làm đơn

(Ký tên và ghi rõ họ tên)